

Số: 05/2019/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 457/2019/TLST-HNGĐ ngày 01/11/2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1988.

HKTT: Khu B, phường V, thành phố B, tỉnh B.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 04 tổ 14C phố A, phường T, thành phố V, tỉnh P.

Bị đơn: Anh Đặng Văn T, sinh năm 1987.

HKTT: Khu B phường V, thành phố B, tỉnh B.

Chỗ ở hiện nay: Khu N, Ba H, phường K, thành phố B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 09 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Đặng Văn T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Đặng Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đặng Gia B, sinh ngày 15/01/2011 và Đặng Gia H, sinh ngày 04/11/2013. Giao con chung Đặng Gia B cho anh Đặng Văn T chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao con chung Đặng Gia H cho chị

Phạm Thị H chăm sóc nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không đề nghị giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị H tự nguyện chịu 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ tại biên lai thu số: AA/2018/0002202 ngày 30/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh B. Chị H đã nộp đủ tiền án phí. Trả lại chị H 150.000đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Ninh;
- UBND phường Võ Cường;
- Các đương sự
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hồng